

QUESTIONNAIRE FOR EX-POLITICAL PRISONER IN VIETNAM

I. Basic information of ex-Political prisoner.-

- 1) Full name of ex-Political prisoner: NGUYỄN THẠNH TÀI
- 2) Date/Place of birth: SEPT 20TH, 1952 - VŨNG TÀU - VIỆT NAM
- 3) Position before April 1975:
 - Rank 2ND LIEUTENANT Military Serial number: 72/151415
 - Position: PLATOON LEADER
 - Unit: 4TH BATTALION (VN MARINE CORPS)
- 4) Month, date, year arrested: JULY 6, 1975
- 5) Month, date, year out of cam: DEC 10, 1980
- 6) Photocopy a Release certificate: Lumber: 157/QD from Z30C TÂN HẠM Camp.
- 7) Present mailing address: NGUYỄN VĂN CÔN 11992 REXFORD RD, GARDEN GROVE CA 92640 USA
- 8) Current address: NGUYỄN THẠNH TÀI 08 TRƯỜNG NHỊ P1 VŨNG TÀU - V.N
- 9) US medals, Awards: NONE

II. List full name, DOB, POB of ex-political prisoner immediate family.-

A) Relatives to accompany with ex-political prisoner to the USA:

Name	Date of birth	Place of birth	Sex	MS	Relationship
1) NGUYỄN VĂN TỬ	1910	THẮNG TÂN - VŨNG TÀU	M		FATHER
2) NGUYỄN NGỌC PHƯỚC	APRIL 27, 1958	SÀI GÒN	F		WIFE
3) NGUYỄN NGỌC ĐOAN TRÂM	MAY 30, 1986	VŨNG TÀU	F		DAUGHTER

B) Complete family listing (living/dead).

Name	L/Dead	Address
1) Father: NGUYỄN VĂN TỬ	L	08 TRƯỜNG NHỊ P1 - VŨNG TÀU - VN
2) Mother: HỒ THỊ ĐOÌ	D	
3) Spouse: NGUYỄN NGỌC PHƯỚC	L	08 TRƯỜNG NHỊ P1 - VŨNG TÀU - VN
4) Former spouse (if any)		
5) Children:		
- NGUYỄN NGỌC ĐOAN TRÂM	L	08 TRƯỜNG NHỊ P1 - VŨNG TÀU - VN
6) Siblings		
1 - HỒ VĂN CHON	L	15. RECTEUR THAMIN. Apt 55 33100 Bdx FRANCE
2 - NGUYỄN THỊ BA	L	FRANCE
3 - NGUYỄN THỊ CÚC	L	37. ĐỒ CHÌEU - P1 - VŨNG TÀU - VN
4 - NGUYỄN VĂN MINH	L	28 RUE DE CHEVERUS 33000 Bdx FRANCE
5 - NGUYỄN VĂN QUANG	L	66/24 BACU - P4 - VŨNG TÀU - V.N

a) Siblings (continued)

	L/Dead	Address
8 - NGUYỄN THANH ĐOÀN	: L	: 02 Rue LAVOISIER 33270 FLORAC FRANCE
9 - NGUYỄN VĂN CÔN	: L	: GARDEN GROVE CA ^{USA}
10 - NGUYỄN THỊ HOA	: L	: 08 TRƯỜNG NHÌ - P ₁ - VŨNG TÀU VN
11 - NGUYỄN THU HỒNG	: L	: FRANCE

III. Relatives outside Vietnam.-

1) in the USA :

Name	Relationship	Address
NGUYỄN VĂN CÔN	: OLD BROTHER	: GARDEN GROVE CA : U.S.A.

2) in the other foreign countries.-

Name	Relationship	Address
1- HỒ VĂN CHON	: OLD BROTHER	: 15 RECTEUR THAMIN. Apt 55. 33100 Bdx FRANCE
2- NGUYỄN THỊ BA	: OLD SISTER	: FRANCE
3- NGUYỄN THANH ĐOÀN	: OLD BROTHER	: 02 Rue LAVOISIER. 33270. FLORAC. FRANCE
4- NGUYỄN THANH ĐIỀN	: OLD BROTHER	: FRANCE
5- NGUYỄN VĂN CÔN	: OLD BROTHER	: GARDEN GROVE CA. USA
6- NGUYỄN THU HỒNG	: YOUNG SISTER	: FRANCE

IV. Have you submitted the application for your family ?

1) reunification until now : Yes ☐ No ☒

2) Reply from Bangkok (DP) : Yes ☐ No ☒ DP/IV:

3) The DP Bangkok's LAI : Yes ☐ No ☒

V. Comment, Remark.-

I was an officer of Vietnamese National Military Academy, course 29th. My family and I want to leave VN to Resettle in the U.S. because we cannot afford to live in the present situation in VN. We will appreciate very much any help you can give to us.

VI. please list here all documents attached to questionnaire.-

- 1) 1 COPY HOUSEHOLD CENSUS BOOK
- 2) 2 COPY RELEASE CERTIFICATE
- 3) 3 COPY BIRTH CERTIFICATE
- 4) 2 COPY ID. CARD BEFORE 1975
- 5) 4 PHOTO 4X6cm
- 6) 1 COPY MARRIAGE CERTIFICATE
- 7) 1 QUESTIONNAIRE

Date: Feb 4, 1980

Respectfully yours,



FR: NGUYEN VAN CON

Garden Grove - CA

MAR - 7 1990

TO: MRS KHUC MINH THO

P.O. Box 5435

ARLINGTON - VA 22205-0635



11111

Kính thưa Bà,
Đầu năm Canh Ngọ tôi xin kính chúc Bà cũng quý quyền
được an Khang bởi Ơn trên.

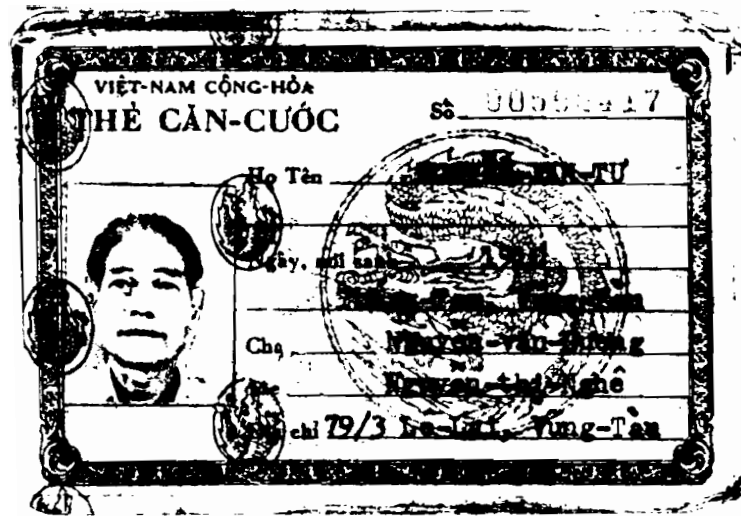
Tôi đã được đọc vài bức thư của Bà gửi về Việt Nam và
cũng có đôi lần nghe được tiếng nói của Bà. Tôi hết sức
xúc động được biết Bà rất quan tâm đến những gia đình
như tôi. Vì thế tôi xin Bà hãy vì lòng nhân đạo giúp cho
gia đình tôi được sớm tìm được một cuộc sống mới có ý nghĩa.
Về phía V.N tôi đã cố gắng đi thực hiện mọi thủ tục cần
thiết.

Nếu Bà có chút thời giờ rảnh rỗi, kính xin Bà cho tôi biết
về tình trạng của Hồ sơ tôi gửi đến Bà có cần bổ túc thêm
gì không -

Trân trọng kính cảm ơn Bà.

Vũng Tàu ngày 04 tháng 02 năm 1990.


Nguyễn Khắc Tài



Dấu vết riêng:

Sao thẳng đứng, lợp c/3
trước thềm tại trại.

Chữ ký đương sự:

[Signature]
Yên-Tàu, ngày 05.02.1969

TRƯỞNG-TY CSQG *[Signature]*

[Signature]
hiền-Tà NGUYỄN-TRUNG-TỔNG

Cao: 1 th 70 3

Nặng: 60 Kg

Ngôn ngữ mặt

Ngôn ngữ trái

VIỆT-NAM CỘNG-HÒA
THẺ CÂN-CƯỚC số 00589097

Họ Tên NGUYỄN THẮNG TÀI

Ngày, nơi sinh 20.9.1953

Chợ Phước Tân, Vũng Tàu

Mẹ Nguyễn Văn Tư

Đa cấp 101 Phước Hải, Vũng Tàu



Dấu vết riêng:
Mũi hình chữ nhật
Mũi mũi nhọn.

Cao: 1 th 03

Nặng: 50 Kg

Chữ ký đương sự: *Thư*

Nghĩa trở mặt



Ngày 23.11.1966

Đã được công

Nghĩa trở trái



Đã được công

BỘ NỘI VỤ
Trại : Hàm Tân
Số _____/GRT

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TỰ DO - BÌNH AN - HẠNH PHÚC

Theo Thông tư số 906-BC/VTT ngày 31 tháng 5 năm 1961 của

Bộ nội vụ

Thi hành quyết định của số 157/QĐ ngày 25/11/1980 của

Bộ nội vụ

Nay cấp giấy cho anh có tên sau đây

Họ, tên khai sinh : NGUYỄN THÀNH TÀI

Họ, tên thường gọi :

Họ, tên bí danh :

Sinh năm : 1952

Nơi sinh : Phước Tuy

Tổ quán : 37 đường đồ chiếu khóm Lê lai-Châu thành-Vũng tàu

Can tội : Thiếu ý thủy quân lục chiến

Biết bắt ngày : 6/7/1975

Án phạt : TTCT

Nay về cư trú tại : 37 đường đồ chiếu-khóm Lê lai -Phường châu thành-Vũng tàu

NHẬN XÉT QUÁ TRÌNH CẢI TẠO

Tin tưởng : Bề ngoài tỏ ra an tâm học tập cải tạo tin tưởng vào đường lối giáo dục của cách mạng .

Lao động : Có cố gắng đảm bảo ngày công chất lượng lao động đạt năng suất cao .

Nội qui : Không sai phạm gì lớn .

Học tập : Tham gia đầy đủ nhận thấy được tội lỗi

Hàm tân ngày 10 tháng 12 năm 1980

Lấn tay ngón trỏ phải
của : NGUYỄN THÀNH TÀI

Họ, tên chữ ký của người
được cấp giấy

GIÁM THỊ

Nguyễn Thành Tài

CHUNG SAOY

Vũng Tàu ngày 6 tháng 11 năm 1980

LIÊN ĐOÀN PHƯƠNG 1

THỦ KÝ

Dương Văn Dũng

100
 100
 100

Ngày cấp giấy cho anh có tên sau đây
Nguyễn Văn Trù
Thị trấn duy nhất là 17/10/1980
Số nội vụ
Số nội vụ

1. Về nội dung: Báo cáo nêu rõ những thành tựu, hạn chế, nguyên nhân và đề xuất các giải pháp để nâng cao chất lượng công tác quản lý, điều hành của Ban Quản lý.

Lao động : Có cơ sở vững chắc trong lao động và
 tư tưởng : Về ngoài tổ chức an tâm học tập cải tạo tư tưởng và
 đường lối giáo dục của cách mạng.

Hôm nay ngày 10 tháng 12 năm 1980

Kóyán sú Vn Sáo nôt, oih
 vĩa gĩa oih

LÀT NHẢNH WÊYUOM : sùc

PHARMACEUTICALS

[illegible]

LỆNH THA

Tôi TRẦN VĂN TRIỀU
Chức vụ Đặc biệt Công an Đặc khu Vũng Tàu - Côn Đảo.
Căn cứ quyết định số Lệnh bắt ngày 16 tháng 10 năm 1981
của Công an Đặc khu đối với bị can Nguyễn Thành Tài
Qua cuộc điều tra xét thấy Tôi trốn ra nước ngoài để rồi, không
Cần thiết giam giữ.

Căn cứ vào pháp luật hiện hành;

RA LỆNH THA

Họ và tên Nguyễn Thành Tài bí danh
sinh ngày tháng năm 1952
Sinh quán Vũng Tàu
Quê quán Thị trấn Nhị Chiêm Chợ Chầu thành Vũng Tàu.
nghề nghiệp

Ông Giám thị trại giam Công an đặc khu Vũng Tàu - Côn Đảo thi hành khi nhận được lệnh này.

Lệnh này gửi đến ông Viện trưởng Viện Kiểm sát Nhân dân đặc khu Vũng Tàu - Côn Đảo để tường.

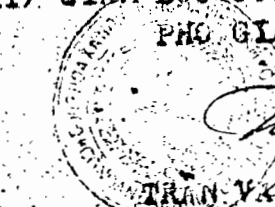
Vũng Tàu, ngày 6 tháng 9 năm 1982
KT/ GIÁM ĐỐC CÔNG AN ĐẶC KHU
PHÓ GIÁM ĐỐC

NƠI NHẬN:

+ Ông Viện Trưởng V.K.S.N.D. Đặc khu để biết
 để báo cáo

+ Ông Giám thị trại tạm giam đặc khu để thi hành
 để biết

Trình với Công an địa phương biết
Tạm giữ ở



TRẦN VĂN TRIỀU
CHỨNG SÁO Y



Ngày 1 tháng 2 năm 1990

TRẦN VĂN PHƯƠNG 1
PHÓ GIÁM ĐỐC

Họ thi Khu Tháo

Công nhân Chân Tâm Xảo nhơn
Hội có đến ông m. trường Xảo
Hào Linh Thà 20/11/1982
Chân Tâm 20/11/1982



Phạm Văn Sinh

ỦY BAN NHÂN DÂN CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Mẫu số HT12/P3

Xã, Phường Châu Thới Độc lập — Tự do — Hạnh phúc

QĐ số

Huyện, Quận

Ngày

Tỉnh, Thành phố Vĩnh Tân

Số 1129

Quyển số

GIẤY CÔNG NHẬN KẾT HÔN

CHỒNG

VỢ

Họ và tên

Nguyễn Thành Tài

Nguyễn Ngọc Phước

Bí danh

Sinh ngày tháng

hai mươi tháng chín

hai ngày tháng tư

năm hay tuổi

năm một chín tám hai

năm một chín năm tám

20.09.1952

27.04.1958

Dân tộc

Kinh

Kinh

Quốc tịch

Việt Nam

Việt Nam

Nghề nghiệp

Viết Sô

Giáo viên

Nơi đăng ký

8 Đường Nhị

271 Nguyễn Trãi Ninh

nhân khẩu

Phường Châu Thới

Phường Thới Nhì

thường trú

Thị trấn - Vĩnh Tân

Vĩnh Tân - Vĩnh Tân

Số giấy chứng minh nhân dân

271464178

271457143

hoặc hộ chiếu

Đăng ký ngày 7 tháng 6 năm 1984

Người chồng ký

Người vợ ký

TM. U.B.N.D. P. Châu Thới

KT CH. T. C.

Ph. CH. T. C.

Ta

Ph

Nguyễn Thành Tài

Nguyễn Ngọc Phước

Hoàng

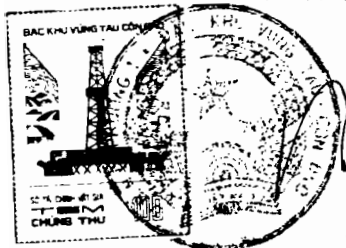
Dinh Quang Triều

CHỨNG SAO Y

VÙNG TÀU ngày 6 tháng 11 năm 1989

TM. ỦY BAN PHƯỜNG 1

ỦY VIÊN THỦ LƯU



Trương Văn Dũng

THAY ĐỔI CHỖ Ở CẢ HỘ	
Chứng nhận đã chuyển đến ở : Từ ngày tháng năm Ký tên, đóng dấu	Chứng nhận đã chuyển đến ở : Từ ngày tháng năm Ký tên, đóng dấu
Chứng nhận đã chuyển đến ở : Từ ngày tháng năm Ký tên, đóng dấu	Chứng nhận đã chuyển đến ở : Từ ngày tháng năm Ký tên, đóng dấu
NHỮNG THAY ĐỔI KHÁC	
NK 4	

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT
Độc Lập — Tự Do — Hạnh Phúc



SỔ HỘ KHẨU GIA ĐÌNH

SỐ 0505P/HK

Họ và tên chủ hộ NGUYỄN VĂN TỰ

Số nhà 08 Ngõ (hẻm)

Đường phố Trung An, Thủ Đức

ĐẶC KHU VÙNG TÀU — CÓN ĐẢO

Thống Nhất ngày 08 tháng 8 năm 1989

TRƯỞNG CÔNG AN
(Ký tên đóng dấu, ghi họ, tên)



L. Nam

Trần Văn Trâm

Mẫu NK 4

NHỮNG NGƯỜI THƯỜNG TRÚ TRONG HỘ

Số thứ tự	HỌ VÀ TÊN	Quan hệ với chủ hộ	Nam hay nữ	Ngày, tháng năm sinh	Số giấy CMND	Nghề nghiệp và nơi làm việc	Ngày, tháng, năm đăng ký nhân khẩu thường trú	Ngày, tháng, năm và nơi chuyển đi	Tên cơ quan, bộ ĐKNK
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10
01	Nguyễn Văn Bui	Chủ hộ	Nam	1910			6.1976		
02	Nguyễn Thị Hoa	Con	Nữ	1955	270026026	Được tảo	3.1979		
03	Nguyễn Văn Bui	Con	Nam	1912			9.1983		
04	Nguyễn Văn Bui	Con	Nam	1976			6.1984	Việt Bắc	7.1989
05	Nguyễn Văn Bui	Con	Nam	1983			12.1983		
06	Nguyễn Văn Bui	Con	Nam	14.10.1947		Được tảo	10.10.1986		
07	Nguyễn Văn Bui	Con	Nam	27.4.1958	271457143	Giáo viên	3.8.1989		
08	Nguyễn Văn Bui	Con	Nam	30.5.1986			3.8.1989		
						Ngày 3.8.1989			
						Ngày 27.10.1989			

CHỨNG SAO Y
 VÙNG TÀU Ngày 2 tháng 2 năm 1990
 TM. QUẢN LÝ CHU TỊCH
 BẮC KHU VÙNG TÀU CHU TỊCH
 HỒ THƯ CHU TỊCH

KHAI SANH



Tên, họ ấu-nhi: NGUYỄN-THÀNH-TÀI
 Phái: Nam
 Sinh: Le vingt Septembre mil neuf cent
cinquante deux à 18h35
 (Ngày, tháng, năm)
 Tại: Thăng-Tam
 Cha: Nguyễn-văn-Tu
 (Tên họ)
 Tuổi: //
 Nghề-nghiệp: Buôn bán
 Cư-trú tại: Thăng-Tam
 Mẹ: Hồ-thị-Lỗi
 (Tên họ)
 Tuổi: //
 Nghề-nghiệp: Làm việc nhà
 Cư-trú tại: Thăng-Tam
 Vợ: Vợ chánh
 Người khai: Nguyễn-văn-Tu
 (Tên họ)
 Tuổi: Bốn mươi hai tuổi
 Nghề-nghiệp: Buôn bán
 Cư-trú tại: Thăng-Tam
 Ngày khai: //
 Người chứng thứ nhất: Nguyễn-thị-Oanh
 (Tên họ)
 Tuổi: Hai mươi bốn tuổi
 Nghề-nghiệp: Cô đỡ
 Cư-trú tại: Thăng-Tam
 Người chứng thứ nhì: Nguyễn-thị-Tám
 (Tên họ)
 Tuổi: Năm mươi bốn tuổi
 Nghề-nghiệp: Bà đỡ
 Cư-trú tại: Thăng-Tam

SAC Y BỐ:

Thăng-Tam, ngày 7-6-1968
 Chủ-Tịch UBHC Khu-Phò
 Kiến Ủy-Viên Hộ-Tịch.



TRẦN-VĂN-HUONG.

Viện-Học chữ ký của

Chủ-Tịch UBHC Khu-Phò Thăng-Tam.

10/06/68

[Handwritten signature]

PHẠM-XUÂN

CHỨNG SAO Y

Làm tại Cap st Jacques, ngày 24 tháng Septembre 1952

Tổng-Tàu Ngày 6 tháng 11 năm 1952 Người khai,

Hộ-lại,

Nhân-chứng.

T.M. UBND PHƯỜNG 3

ĐƠN VIÊN THỦ KÝ

Ký tên: Tu, Ký tên: Mười, Ký tên: Oanh, Tám.



[Handwritten signature]

NAM - PHÂN

VIỆT-NAM CỘNG-HÒA

ĐO - THÀNH SAIGON

HỘ - TỊCH

Cơ Hành-Chánh Quận Nhì

NvT/3

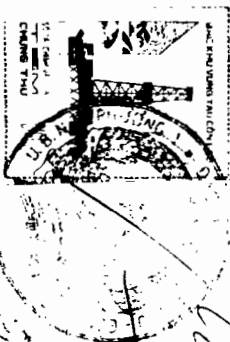
Số hiệu 2800/B



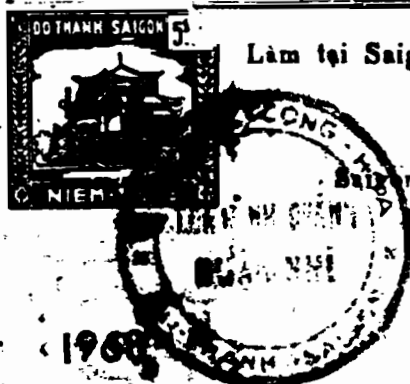
TRÍCH-LỤC BỘ KHAI SANH

Năm một ngàn chín trăm ~~sixty six~~ năm mười tám (1958)

Tên, họ đứa nhỏ . . .	NGUYEN NGOC PHUOC
Phái	Nu
Ngày sinh	Hai mươi bảy tháng tư năm một ngàn chín trăm năm mươi tám, 17/5/58
Nơi sinh.	Saigon, 284 duong Cong Quynh
Tên, họ người Cha . .	NGUYEN VAN TU (khai nhìn dựa vào la con)
Tuổi	Bon mươi mốt
Nghề-nghiệp.	Thợ may
Nơi cư-ngụ	Saigon, 65 duong Nguyen tan
Tên, họ người Mẹ . .	NGUYEN THI NHAM
Tuổi	Ba mươi tám
Nghề-nghiệp.	Thợ may
Nơi cư-ngụ	Saigon, 65 duong Nguyen tan
Vợ chánh hay thứ. . .	-----



CHUNG SAOY
TẠI QUẬN THỨ 2, năm 1960
PHÓ CHỦ TỊCH



Làm tại Saigon, ngày 29 tháng 4 năm 1968

TRÍCH-LỤC Y BỒN CHÁNH :

Saigon, ngày 20 tháng 4 năm 1968

T. L. QUẢN TRƯỞNG QUẬN Nhì,

QUYỀN-KHUY-KHUY

ỦY BAN NHÂN DÂN
Xã, Thị trấn Thăng Nhì
Thị xã, Quận, Phường Thăng Nhì
Thành phố, Tỉnh Cần Thơ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập — Tự do — Hạnh phúc

Số 954

Quyển số

BẢN SAO

GIẤY KHAI SINH

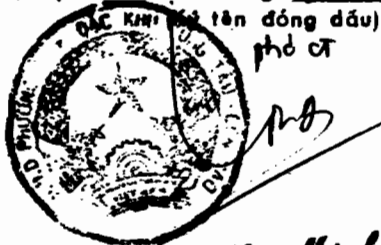
--	--	--	--	--	--	--	--	--	--

Họ và tên	NGUYỄN NGỌC ĐOAN TRÂM		Nam, nữ <u>NỮ</u>
Sinh ngày tháng, năm	ngày 30 tháng 5 năm 1986		
Nơi sinh	Bệnh Viện Đa Khoa Đặc Khu Vũng Tàu Côn Đảo		
KHAI VỀ CHA, MẸ	CHA	MẸ	
Họ, tên, tuổi (hoặc ngày, tháng, năm sinh)	Nguyễn Thanh Hải 20-9-1952	Nguyễn Ngọc Phước 27-4-1958	
Dân tộc	Kinh	Kinh	
Quốc tịch	Việt Nam	Việt Nam	
Nghề nghiệp	Đoàn bán	Đoàn viên	
Nơi ĐKNK thường trú	08 Trưng Nhì Châu Thăng Nhì Vũng Tàu Côn Đảo	28/1 Nguyễn An Ninh Thăng Nhì Vũng Tàu Côn Đảo	
Họ, tên, tuổi, nơi ĐKNK thường trú, số giấy chứng minh hoặc CNCC của người đứng khai	Nguyễn Ngọc Phước, sinh 1958 28/1 Nguyễn An Ninh, Thăng Nhì - Vũng Tàu, Côn Đảo SCM: 271457143		

NHẬN THỰC SAO Y BẢN CHÍNH

Ngày 3 tháng 2 năm 1990

TM/ UBND Phường C



Lê Minh Long



Đăng ký ngày 7 tháng 6 năm 1986
(Ký tên, đóng dấu, ghi rõ chức vụ)

CT
Đã ký
Lê Thị Thuận